

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **70/2020/HS-ST**
Ngày 28 tháng 12 năm 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Cao Viết Mạo

2 - Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Hà - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa: Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

***Phan L M-** Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1986 tại: Thị xã T, tỉnh Nghệ An. Trú quán: Xóm T, xã N, TX. T, Tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan L T (đã chết) và bà Tạ T L - sinh năm 1956; Vợ : Nguyễn Thị L H - Sinh năm : 1982; Con: Chưa có

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 24/4/2020 bị TAND Thị xã T ra quyết định số 09 đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc(chưa chấp hành).

Nhân thân: - Ngày 25/01/2007, TAND huyện NĐ, Nghệ an xử phạt 8 năm tù tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 21/4/2013.

- Ngày 20/8/2018, Công an huyện NĐ, Nghệ an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2020 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Trương Văn T - Sinh năm : 1965. Vắng mặt;

Trú quán: Xóm T - Xã N - Thị xã T - Tỉnh nghệ an

- Chị Nguyễn Thị L H - Sinh năm: 1982

Trú quán: Xóm T - Xã N- Thị xã Thái hòa - Tỉnh nghệ an

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8h00 ngày 08/8/2020 tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm 6 xã H, Huyện H, Nghệ An, Công an Huyện H phát hiện bắt quả tang Đậu Văn L (sinh năm 1988) trú tại Xóm T xã N, thị xã T và Nguyễn Mạnh C (sinh năm 1996) trú tại xóm S xã Đ, thị xã T, Nghệ An thu giữ 02 gói potylen chứa 4,465 gam ma túy (Methamphetamine). Đậu Văn L và Nguyễn Mạnh C khai nhận số ma túy trên do một người tên M trú cùng xã với L cho để sử dụng.

Ngày 09/8/2020, CQ CSĐT công an huyện H thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan L M (sinh năm 1986) trú xóm T, xã N, thị xã T thu giữ 01 gói potylen chứa chất dẻo màu nâu đen (nghĩ là ma túy); 01 gói potylen chứa nhiều viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy); 01 gói potylen chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 vật hình khẩu súng được chế tạo bằng gỗ và kim loại (nghĩ là vũ khí quân dụng); 21 vật kim loại hình viên đạn (nghĩ là vũ khí quân dụng); 02 điện thoại di động; 01 cân tiểu ly; 01 chai nhựa một đầu gắn ống thủy tinh

Quá trình điều tra hành vi phạm tội của Phan L M xác định được như sau: Phan L M sử dụng ma túy từ năm 2018. Vào đầu tháng 7 năm 2020, Phan L M đi làm công tại mỏ đá ở huyện Q, Nghệ an(M không nhớ rõ địa chỉ cụ thể). Tại đây M gặp một người đàn ông tên C trú tại huyện Q (M không rõ lai lịch địa chỉ), quá trình nói chuyện M nhờ C xin cho M ít thuốc phiện để chữa đau răng, đồng thời M nhờ C mua cho M ít ma túy để sử dụng thì C đồng ý và lấy số điện thoại của M. Sau đó vài ngày C gọi điện cho M hỏi lấy ma túy loại gì, số lượng bao nhiêu thì M nói có 6.500.000đ lấy ma túy đá và ma túy (hồng phiến). C bảo M để tiền ở gốc cây keo gần bãi đá, khi nào có ma túy sẽ gọi M đến lấy. M để 6.500.000 đồng vào gốc cây gần bãi đá rồi đi về. Hai ngày sau, C điện thoại cho M đến gốc cây keo gần bãi đá lấy ma túy. M đến lấy 01 gói ma túy đá, 01 gói chứa nhiều viên ma túy(Hồng phiến) và 01 gói ma túy thuốc phiện đưa về nhà ở xóm T, xã N, thị xã T cất giấu, mục đích để sử dụng dần. M giấu 01 gói thuốc phiện sau bức ảnh treo trên tường trong phòng ngủ, còn 01 gói ni lông chứa ma túy(hồng phiến) M chia thành 04 gói nhỏ, số còn lại để trong 1 gói ni lông để cùng 01 gói ma túy đá bỏ trong 01 hộp nhựa để trên va li đựng đồ trong phòng ngủ của M để sử dụng dần.

Cũng trong thời gian làm công tại mỏ đá ở huyện Q, Phan L M gặp 02 người đàn ông dân tộc đi săn thú rừng (M không rõ lai lịch địa chỉ của hai người này), thấy một người mang một khẩu súng tự chế, M hỏi mua thì người này không bán mà cho M khẩu súng. M đưa khẩu súng về nhà cất giấu. Sau đó M lấy súng ra kiểm tra thì

thấy có đầy đủ bộ phận nhưng chưa có đạn nên M lên Youtube tìm hiểu về súng tự chế. Sau đó M mua của một người đàn ông (qua mạng xã hội Youtube) 21 viên đạn giá 300.000đ trả bằng thẻ cào điện thoại. Sau khi mua được đạn, M kiểm tra thì thấy kích cỡ đạn nhỏ hơn nòng súng, không sử dụng được nên M cắt đầu súng để sau này có thể sử dụng để săn bắn, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Quá trình điều tra: Theo lời khai của Đậu Văn L ngày 7/8/2020 có gọi điện thoại cho Phan L M để hỏi mua ma túy nhưng M nói không có, sau đó một người đàn ông đeo khẩu trang không quen biết đưa ma túy cho C nói là của M cho. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, thu thập dữ liệu trong máy điện thoại của Phan L M nhưng không có cuộc gọi và tin nhắn giữa M với C và L. Đồng thời quá trình đối chất giữa Phan L M và Đậu Văn L, M khai không liên lạc với Đậu Văn L và không có ma túy để cho L, còn Nguyễn Mạnh C là bạn của Đậu Văn L không có quan hệ quen biết với Phan L M. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập không đủ căn cứ để xác định số ma túy thu giữ của L và C có liên quan đến M.

Tại bản kết luận giám định số 1165/ KL- PC09(Đ2-MT) ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ an kết luận:

- 01 mẫu chất dẻo màu nâu đen (ký hiệu M1) thu giữ của M gửi tới giám định là ma túy (nhựa thuộc phiện). Số chất dẻo màu nâu đen thu giữ của M có khối lượng 2,805gam.

- 01 mẫu chất tinh thể dạng rắn (ký hiệu M2) thu giữ của M gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Số chất tinh thể dạng rắn thu giữ của M có khối lượng là 2,825gam.

- 05 mẫu viên nén màu hồng hình tròn (ký hiệu M³ đến M7) và mẫu viên nén màu xanh hình tròn (ký hiệu M3A) thu giữ của M gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng hình tròn (05 bao) và 02 viên nén màu xanh hình tròn thu giữ của Phan L M có tổng khối lượng là : 15,785gam.

Tại bản kết luận giám định số: 299/ KL- PC09(Đ3) ngày 13/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Nghệ An kết luận:

- Khẩu súng không có ký hiệu ghi thu của Phan L M gửi đến giám định là súng tự chế, bắn được đạn quân dụng cỡ 7,62 x 54mm (đạn K44) hoặc đạn gém cỡ 32 thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được.

- 21 viên đạn ghi thu của Phan L M gửi đến giám định đạn cỡ 5,6 x 15,5mm- thuộc vũ khí thể thao. Loại đạn này thường dùng súng thể thao hoặc súng tự chế cỡ nòng 5,6mm”

Cáo trạng số 226/CT-VKS- P1 ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an đã truy tố bị cáo Phan L M về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS và tội “ Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 BLHS .

Tại phiên toà hôm nay Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà giữ nguyên quan điểm như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phan L M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm n khoản 2 điều 249 BLHS và Tội “ Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 điều 304 BLHS

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điểm t, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 - BLHS xử phạt bị cáo Phan L M từ : 05 đến 06 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, Điểm t,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38- BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Phan L M từ : 01 đến 02 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS về tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Phan L M phải chấp hành từ : 06 năm đến 08 năm tù .

**Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người nghiện ma túy không có công việc ổn định, thu nhập còn thấp. Vì vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

** Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy 2,805gam ma túy (nhựa thuốc phiện) đã sử dụng hết trong khi giám định); 2,825 gam ma túy (Methamphetamine) dạng tinh thể (đã lấy 0,71 gam gửi giám định, còn lại 2,115 gam); 15,785 ma túy (Methamphetamine) dạng viên nén (đã lấy 3,99 gam gửi giám định, còn lại 11,795 gam); 01 cân tiểu ly nhãn hiệu Pocket Scale màu đen; 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting có gắn 01 ống thủy tinh;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S thu giữ của Phan L M được bảo quản tại kho vật chứng chi cục THA dân sự thị xã Thái Hòa vì 02 chiếc điện thoại nói trên là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

- 01 Khẩu súng không có ký hiệu, là súng tự chế, bắn được đạn quân dụng cỡ 7,62 x 54mm (đạn K44) hoặc đạn gém cỡ 32; 21 viên đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm, tiếp tục giao cho kho K70- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ an bảo quản và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

**Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: “*Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ an, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám xét nơi ở của bị cáo, phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được. Ngày 09/8/2020, Cơ quan CSĐT công an huyện Hưng Nguyên, Nghệ an đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo M tại xóm T, xã N, thị xã T thu giữ 01 gói potylen chứa chất dẻo màu nâu đen; 01 gói potylen chứa nhiều viên nén màu hồng; 01 gói potylen chứa chất tinh thể màu trắng; 01 vật hình khẩu súng được chế tạo bằng gỗ và kim loại; 21 vật kim loại hình viên đạn; 02 điện thoại di động; 01 cân tiểu ly; 01 chai nhựa một đầu gắn ống thủy tinh.

Tại bản kết luận giám định số 1165/ KL- PC09(Đ2-MT) ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh nghệ an kết luận:

- Chất dẻo màu nâu đen thu giữ của Phan L M gửi tới giám định là ma túy (nhựa thuộc phiện), có khối lượng 2,805gam. Chất tinh thể dạng rắn thu giữ của M là ma túy (methamphetamine), có khối lượng là 2,825gam. Các viên nén màu hồng hình tròn và viên nén màu xanh hình tròn thu giữ của M là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là : 15,785gam.

Tại bản kết luận giám định số: 299/ KL- PC09(Đ3) ngày 13/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Nghệ An kết luận:

- Khẩu súng không có ký hiệu ghi thu của Phan L M gửi đến giám định là súng tự chế, bắn được đạn quân dụng cỡ 7,62 x 54mm (đạn K44) hoặc đạn gém cỡ 32 thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được. 21 viên đạn ghi thu của M gửi đến giám định đạn cỡ 5,6 x 15,5mm- thuộc vũ khí thể thao. Loại đạn này thường dùng súng thể thao hoặc súng tự chế cỡ nòng 5,6mm”.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm n, khoản 2, điều 249 - BLHS và tội “ Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” phạm vào khoản 1 điều 304 - BLHS

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương, việc tàng trữ trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bị cáo còn là người có tiền sự và có nhân thân xấu nên cần xét xử nghiêm. Tuy nhiên cũng xét cho bị cáo thật thà khai báo, ăn năn

hối cải về hành vi phạm tội của mình, vào ngày 01 tháng 6 năm 2020 bị cáo đã có công giúp Đoàn biên phòng Mỹ Lý, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ an bắt giữ một vụ án về ma túy, bố của bị cáo có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, điều 51; Khoản 2 Điều 51 - BLHS năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Tuy nhiên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Quá trình điều tra tiến hành lấy lời khai của M và cho đối chất giữa Phan L M và Đậu Văn L, M khai không liên lạc với Đậu Văn L, không có ma túy để cho L như L khai và tại phiên Tòa hôm nay M khẳng định không liên quan gì đến số ma túy mà cơ quan Công an đã thu của L và C. Ngoài lời khai của L thì không có tài liệu chứng cứ nào khác, nên không có cơ sở xử lý M có liên quan đến số ma túy thu của L và C.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phan L M và người đàn ông cho mạnh súng, do không xác định được họ tên lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là một hình hộp chữ nhật được niêm phong theo đúng quy định bên trong có 2,115 gam ma túy Methamphetamine dạng tinh thể; 11,795 gam ma túy Methamphetamine dạng viên nén. 01 cân tiểu ly nhãn hiệu Pocket Scale màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting không có nắp trên thân chai nhựa có gắn 01 ống thủy tinh, phía trên cùng ống thủy tinh có hình cầu bị biến dạng. Toàn bộ số vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho Phan L M một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110 màu đen, bên trong có 02 số thuê bao 096471xxx và 0362614 xxx đã qua sử dụng và một điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng bên trong có số thuê bao 036950xxxx vì 02 chiếc điện thoại này là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

- 01 Khẩu súng không có ký hiệu, là súng tự chế, bắn được đạn quân dụng cỡ 7,62 x 54mm (đạn K44) hoặc đạn gém cỡ 32; 21 viên đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm cần tiếp tục giao cho kho K70- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ an bảo quản và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n, khoản 2, điều 249; Điểm s, t khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS năm 2015. Tuyên bố bị cáo Phan L M phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” Xử phạt Phan L M 05 năm, 06 tháng (Năm năm, sáu tháng) tù.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 304; Điểm s, t khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS năm 2015. Tuyên bố bị cáo Phan L M phạm tội “ *Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” Xử phạt Phan L M 01 (một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 - BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phan L M phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 06 năm, 06 tháng (Sáu năm, sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 08 năm 2020.

Về vật chứng vụ án: - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a, khoản 2, điều 106 - BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy một hình hộp chữ nhật được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có 2,115 gam ma túy Methamphetamine dạng tinh thể; 11,795 gamma túy Methamphetamine dạng viên nén. 01 cân tiểu ly nhãn hiệu Pocket Scale màu đen, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting không có nắp trên thân chai nhựa có gắn 01 ống thủy tinh, phía trên cùng ống thủy tinh có hình cầu bị biến dạng.

- Trả lại cho Phan L M một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110 màu đen, bên trong có 02 số thuê bao 0964711xxx và 0362614xxx đã qua sử dụng và một điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng bên trong có số thuê bao 0369503xxx.

Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2020.

- Tiếp tục giao cho kho K70- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ an 01 Khẩu súng không có ký hiệu, là súng tự chế, bắn được đạn quân dụng cỡ 7,62 x 54mm (đạn K44) hoặc đạn gém cỡ 32; 21 viên đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm để bảo quản và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án). Buộc bị cáo Phan L M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở t- pháp tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Sơn

